

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 28 tháng 5 năm 2020  
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG – TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Hồng Diễm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trương Thị Bình và bà Tẩn Thị Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Ngọc Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Mường Khương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 11 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vương Văn T (Vương Xuân T); Sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Chị Lương Thị Th; Sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, vắng mặt (đã bị Tòa án tuyên bố mất tích).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 02 năm 2020 và bản tự khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Vương Văn T trình bày:

Anh và chị Lương Thị Th tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1998, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lùng Khấu Nhin, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật. Sau khi chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên đến năm 2017, chị Th bỏ nhà đi khỏi địa phương, đi đâu, làm gì anh không biết. Anh và gia đình đã đi tìm chị Th nhưng không có kết quả. Năm 2019, anh T đã đề nghị Tòa án tuyên bố chị Th mất tích. Từ khi Tòa án tuyên

bố chị Th mất tích đến nay chị Th cũng không về nhà, không có tin tức gì. Đề ổn định cuộc sống, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng anh có 02 người con chung là cháu Vương Văn M, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1998 và cháu Vương Thị H, sinh ngày 01/01/2004. Khi ly hôn anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được tiếp tục nuôi cháu H, còn cháu M đã trưởng thành nên anh không có ý kiến gì. Anh không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Anh Vương Văn T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Mường Khương đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án, các bản bản toad tụng cho chị Lương Thị Th theo quy định của pháp luật nhưng chị Th đều không có mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 56; Điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b, khoản 2 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, 2 Điều 227; điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Vương Văn T được ly hôn chị Lương Thị Th. Về con chung: Giao cháu Vương Thị H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Ngoài ra tuyên án phí, quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thẩm quyền:** Anh Vương Văn T khởi kiện xin ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi con chung với chị Lương Thị Th nên xác định đây là vụ án về Hôn nhân và gia đình. Chị Th đăng ký hộ khẩu tại xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Vương Văn T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Lương Thị Th vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 227; điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:** Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Anh Vương Văn T và chị Lương Thị Th tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1998, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lũng Khấu Nhin, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật. Tháng 01 năm 2017, chị Th bỏ nhà đi khỏi địa phương, không biết đi đâu, làm gì. Tháng 7 năm 2019, anh T có đơn yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương tuyên bố chị Lương Thị Th mất tích. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐST-DS, ngày 10/01/2020, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi anh T, chị Th cư trú được biết: Từ khi Tòa tuyên bố mất tích đến nay chị Th không có mặt tại địa phương. Vì vậy yêu cầu của anh T xin ly hôn với chị Th là có căn cứ, phù hợp với pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị Th chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

**[3] Về con chung:** Quá trình chung sống anh T và chị Th có 02 con chung là cháu Vương Văn M, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1998 và cháu Vương Thị H, sinh ngày 01/01/2004. Anh T có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con, còn cháu M đã trưởng thành nên anh không có ý kiến đề nghị gì. Xét thấy kể từ khi chị Th bỏ nhà đi khỏi địa phương, cháu H ở cùng anh T, do anh T nuôi dưỡng. Vì vậy để cuộc sống của cháu được ổn định, cần giao cháu H cho anh T được nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu Vương Thị H.

**[4] Về tài sản chung và nợ chung:** Do nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5] Về án phí:** Anh Vương Văn T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56; Điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, 2 Điều 227; điểm a, b Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

*1. Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Vương Văn T, xử cho anh Vương Văn T (Vương Xuân T) được ly hôn chị Lương Thị Th.

*2. Về con chung:* Giao cháu Vương Thị H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2004 cho anh Vương Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Anh Vương Văn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AB/2012/0008035, ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các đương sự;
- UBND xã Lùng Khấu Nhin;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Hồng Diệm**



